

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 35/2022/QĐST-HNGĐ

C, ngày 08 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 16/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: chị Phạm Thị Ch – sinh năm 1991

Nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: anh Trương Văn Th – sinh năm 1989

Nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Văn L, sinh năm 1966

Nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a; điểm d khoản 5 Điều 27 – Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Ch và anh Trương Văn Th

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Phạm Thị Ch và anh Trương Văn Th thỏa thuận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng thống nhất có hai con chung là cháu Trương Văn N, sinh ngày 09/11/2011 và Trương Thị Như Q, sinh ngày 02/09/2012. Công

nhận sự thỏa thuận việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung giữa chị Ch và anh Th như sau: Giao cháu Trương Văn Nh cho chị Ch trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ tuổi thành niên. Giao cháu Trương Thị Như Q cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ tuổi thành niên. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị Ch và anh Th có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, các bên có quyền khởi kiện đề nghị Tòa án về việc cấp dưỡng và thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản: Vợ chồng thống nhất tài sản chung của vợ chồng có một nhà ở lợp ngói (nhà làm trên đất của ông Phạm Văn L) 07 cây lát; 02 cây phượng và một số vật liệu xây dựng là gạch và cát. Vợ chồng thống nhất tự chia tài sản trước khi hòa giải và đề nghị ghi nhận vào quyết định như sau: anh Trương Văn Th được tháo dỡ nhà; di dời 07 cây lát; 02 cây phượng và di chuyển gạch cát để trả lại đất cho ông Phạm Văn L. Chị Ch hỗ trợ cho anh Th số tiền 10.000.000đ. Anh Th đã nhận đủ số tiền và đã thực hiện xong việc di dời tài sản.

Về án phí: Chị Ch và anh Th tự thỏa thuận chia tài sản của vợ chồng được sự thống nhất của người có quyền, nghĩa vụ liên quan và yêu cầu Tòa án ghi nhận trong quyết định trước khi Tòa án tiến hành hòa giải nên không phải chịu án phí về chia tài sản. Chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Chị Ch nộp 150.000đ án phí DSST được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0010300 ngày 21/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C. Như vậy chị Ch còn được nhận lại 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện C;
- Tòa án tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Lê Thị Thanh

